

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 1650/KH-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

(Tổng cộng: 66 nhiệm vụ. Gồm: 20 nhiệm vụ chung, 40 nhiệm vụ cụ thể và 06 nhiệm vụ thuộc Đề án 175)

A. Nhiệm vụ chung: 20 nhiệm vụ

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị đầu mối/ chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024		Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương.	Hoàn thành trước ngày 29/02/2024	Gửi về Công an tỉnh để theo dõi.
2	Triển khai, thực hiện các giải pháp duy trì, đảm bảo hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được số hóa và tái sử dụng theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương.	Thực hiện thường xuyên	Năm 2024, tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80% ¹
3	Tổ chức triển khai rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ theo chỉ đạo của Chính phủ.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương.	Hoàn thành trong quý 2/2024 và thực hiện thường xuyên.	

¹ Công văn số 211/VPCP-KSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ v/v triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ.

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị đầu mối/ chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
4	Triển khai lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương.	Thực hiện thường xuyên	
5	Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức của người dân, truyền cảm hứng tạo động lực cho người dân tham gia vào quá trình chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, nhất là thực hiện dịch vụ công trực tuyến và sử dụng các tiện ích của ứng dụng VNeID.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; Các cơ quan thông tấn, báo chí; UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền theo chức năng
6	Rà soát, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện Đề án 06 và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương.	Thực hiện thường xuyên	
7	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương.	Thực hiện thường xuyên	
8	Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành mục tiêu, yêu cầu Trung ương giao thuộc trách nhiệm của 3 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã) đối với 5	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên	Năm 2024 tỉnh Khánh Hòa nằm trong nhóm các

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị đầu mối/ chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	nhóm chỉ số thành phần ² thuộc Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.				địa phương có điểm đánh giá tối thiểu từ mức tốt trở lên.
9	Triển khai, thực hiện có hiệu quả, đúng quy định, thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ tại 3 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã) đối với công tác triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu, đảm bảo theo chỉ đạo, yêu cầu, hướng dẫn của trung ương.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các sở, ngành liên quan và UBND các địa phương	Theo lộ trình, tiến độ của Trung ương và thực hiện thường xuyên.	
10	100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh (3 cấp chính quyền tỉnh, huyện, xã) được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các địa phương	Tháng 6/2024.	Các dịch vụ công được thực hiện toàn trình.
11	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Khánh Hòa được định danh và xác thực điện tử thông suốt.	Văn phòng UBND tỉnh (Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mới); Sở Thông tin và Truyền thông Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cũ)	Các sở, ban, ngành và UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên	Người dân được định danh xác thực điện tử, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương

² (1) Công khai minh bạch; (2) Tiến độ, kết quả giải quyết; (3) Số hóa hồ sơ; (4) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (5) Mức độ hài lòng.

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị đầu mối/ chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
12	100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên	Người dân không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong CSDLQG về dân cư
13	100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương	Hoàn thành trong năm 2024	Phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng
14	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương (3 cấp: tỉnh, huyện, xã) được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về dân cư	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương	Hoàn thành trong năm 2024	Các mẫu đơn, tờ khai thông tin được chuẩn hóa theo dữ liệu gốc
15	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 dịch vụ công thiết yếu thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương	Hoàn thành trong năm 2024	Sở Nội vụ lồng ghép vào Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng năm 2024 để đánh giá kết quả đạt được.
16	100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương	Hoàn thành trong năm 2024	Các TTHC được đơn giản hóa, người dân dễ thực hiện
17	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân	Văn phòng	Các sở, ban,	Hoàn thành	Các công việc

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị đầu mối/ chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i>).	UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	ngành, UBND các địa phương	trong năm 2024	được thực hiện trên môi trường mạng
18	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương	Hoàn thành trong năm 2024	
19	Triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 6559/KHPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06KH ngày 04/7/2023 giữa Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ và Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Khánh Hòa.	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị chủ trì các mô hình, UBND các địa phương và các đơn vị liên quan.	Theo lộ trình kế hoạch	Các đơn vị chủ trì phải chủ động sơ kết, đánh giá việc triển khai các mô hình điểm Đề án 06 để từ đó triển khai thực hiện rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh. Tập trung khảo sát thực hiện đối với các mô hình chưa triển khai được, ưu tiên những mô hình không phải đầu tư kinh phí và có thể triển

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị đầu mối/ chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
					khai ngay. Việc triển khai các mô hình điểm phải đồng bộ, có hiệu quả, tránh tình trạng triển khai cầm chừng
20	Bố trí kinh phí triển khai Đề án 06.	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành và UBND các địa phương	Hoàn thành trong quý 1/2024 và thực hiện thường xuyên ³	Đảm bảo kinh phí triển khai, thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trong năm 2024

B. Nhiệm vụ cụ thể: 40 nhiệm vụ

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1	Hoàn thành triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mới (thay thế Hệ thống trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh hiện nay) đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, yêu cầu, quy định hiện hành đối với Hệ	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị	Hoàn thành trong quý 2/2024	

³ - Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công thuộc Đề án 06 vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn và Kế hoạch đầu tư công hằng năm khi đáp ứng các điều kiện quy định của pháp luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan;

- Sở Tài chính trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo tiến độ đối với các nội dung thuộc nhiệm vụ ngân sách tỉnh.

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định khác có liên quan.		liên quan.		
2	Hoàn thành kết nối, chia sẻ giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mới với Cổng dịch vụ công quốc gia (Văn phòng Chính phủ quản lý, vận hành).	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong thời gian 1 tháng kể từ khi triển khai Hệ thống.	
3	Hoàn thành kết nối, chia sẻ giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC mới với Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư và Hệ thống định danh và xác thực điện tử (Bộ Công an quản lý và vận hành).	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong thời gian 2 tháng kể từ khi triển khai Hệ thống.	
4	Thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa Hệ thống thông tin TTHC tỉnh với Hệ thống của các bộ, ngành trung ương thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Theo hướng dẫn, lộ trình của Văn phòng Chính phủ	
5	Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa (phiên bản 3.0) đảm bảo phù hợp, đồng bộ với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, yêu cầu của Trung ương	
6	Triển khai thi hành Nghị định hướng dẫn Luật Viên thông sửa đổi (thay thế Nghị định 25/2011/NĐ-CP).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương và cơ quan, đơn	Theo lộ trình của Trung ương	Bộ Thông tin và Truyền thông

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
			vị liên quan		Chính phủ ban hành theo lộ trình của Trung ương
7	Hoàn thành triển khai, thực hiện Trung tâm chỉ đạo điều hành IOC các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành IOC của tỉnh trong quý 2/2024; IOC của các sở, ban, ngành (nếu có) và cấp huyện trong quý 3/2024.	
8	Đảm bảo 100% các thôn, bản, tổ dân phố... trên địa bàn tỉnh có mạng viễn thông, di động và hạ tầng để kết nối mạng Internet (rà soát và triển khai phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lǎm và không để phát sinh thêm các điểm lǎm mới).	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành trong quý 1/2024 và thực hiện thường xuyên.	Internet và mạng viễn thông, di động phủ sóng trên toàn tỉnh
9	Hoàn thành chuẩn hóa, làm sạch thông tin thuê bao di động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các địa phương; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông	Hoàn thành trong quý 2/2024 và duy trì thực hiện thường xuyên	

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
			và cơ quan, đơn vị liên quan		
10	Thường xuyên kiểm tra, rà soát để thực hiện đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo duy trì ổn định, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	
11	Tổ chức đánh giá các nguồn dữ liệu mà Hệ thống thông tin TTHC tỉnh đã có hoặc đã kết nối, chia sẻ (<i>dữ liệu nào có, dữ liệu nào chưa có</i>), từ đó đề xuất khai thác, sử dụng đối với từng TTHC thuộc các sở, ban, ngành. Căn cứ quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cắt bỏ các giấy tờ đối với các TTHC theo thẩm quyền.	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành liên quan	Hoàn thành trong quý 2/2024.	
12	Hoàn thành triển khai, thực hiện nội dung chỉ đạo của Bộ Xây dựng về tăng cường thực hiện các quy định của pháp luật về đánh số và gắn biển số nhà.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành trong quý 2/2024	Chủ động tham mưu UBND tỉnh bố trí các điều kiện về nhân lực, vật chất

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
					sẵn sàng triển khai khi Bộ Xây dựng và các đơn vị thống nhất giải pháp ⁴
13	Thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp.	Văn phòng UBND tỉnh (hệ thống mới); Sở Thông tin và Truyền thông (hệ thống cũ), Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương	
14	Duy trì thu nhận hồ sơ cấp CCCD và ĐDDT đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD và ĐDDT.	Công an tỉnh	UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên, đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của Bộ Công an	
15	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDLQG về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập theo hướng dẫn,	Thanh tra tỉnh	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	

⁴ Tiêu mục 2.5 mục 2 Thông báo số 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023 của Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các CSDLQG này với CSDLQG về dân cư.		liên quan		
16	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDLQG về Khoa học và công nghệ theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG này với CSDLQG về dân cư.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
17	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDL công bố bản án, quyết định của Tòa án theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL này với CSDLQG về dân cư.	Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
18	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL này với CSDLQG về dân cư.	Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Công an tỉnh	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
19	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các CSDL khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành kiểm sát	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Công an tỉnh	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL này với CSDLQG về dân cư.				
20	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong các CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các CSDL này với CSDLQG về dân cư.	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
21	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong các CSDL của ngành Tư pháp (CSDL hộ tịch điện tử, CSDL quốc tịch, CSDL lý lịch tư pháp, CSDL trợ giúp pháp lý, CSDL thi hành án dân sự nói chung...) theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các CSDL này với CSDLQG về dân cư.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
22	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDL đất đai quốc gia theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL này với CSDLQG về dân cư.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
23	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDL về lao động, việc làm theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL này với CSDLQG về dân cư.	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và thực hiện thường xuyên.	

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
			liên quan	Riêng dữ liệu người lao động hoàn thành số hóa trong tháng 5/2024.	
24	Hoàn thành thu thập, cập nhật, làm sạch, chuẩn hóa, đồng bộ 100% dữ liệu mã số thuế cá nhân tỉnh Khánh Hòa trong CSDL ngành thuế theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư.	Cục Thuế tỉnh	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
25	Thực hiện thu thập thông tin, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin công dân của tỉnh Khánh Hòa trong CSDL của Tổng cục giáo dục nghề nghiệp theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL này với CSDLQG về dân cư.	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
26	Triển khai thực hiện học bạ số	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương.	
27	Triển khai các tiện ích phục vụ người dân, quản lý xã hội của ngành công an trên ứng dụng VNeID (tổ giác tội phạm, phòng chống cháy nổ, khai báo tạm trú, tạm	Công an tỉnh	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị	Theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an và	

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	vắng...)		liên quan	thực hiện thường xuyên	
28	Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID	Sở Tư pháp, Công an tỉnh	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và thực hiện thường xuyên.	Triển khai tại tỉnh Thừa Thiên Huế tháng 01/2024
29	Triển khai sử dụng Giấy phép lái xe trên VNeID	Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và thực hiện thường xuyên.	Triển khai thí điểm tại Bình Dương
30	Triển khai sử dụng thông tin sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.	Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và thực hiện thường xuyên.	Triển khai thí điểm tại Hà Nội tháng 01/2024
31	Triển khai sử dụng thông tin Sổ BHXH trên VNeID.	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và thực hiện thường xuyên.	
32	Triển khai sử dụng thông tin an sinh xã hội trên VNeID	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an	UBND các địa phương và các	Theo lộ trình, hướng dẫn của	

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
		tỉnh	cơ quan, đơn vị liên quan	Trung ương và thực hiện thường xuyên.	
33	Triển khai sử dụng tiện ích loa phường (thông báo tình hình, chế độ chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước...) trên VNeID.	Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và thực hiện thường xuyên.	
34	Triển khai thi hành Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí”	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định (lộ trình tháng 3/2024)	
35	Đẩy mạnh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí.	Sở Y tế	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024	
36	Đẩy mạnh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Sở Giáo dục và	UBND các địa	Hoàn thành	

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	trong thu học phí.	Đào tạo	phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	trong năm 2024	
37	Đẩy mạnh triển khai, thực hiện thu phí không dùng tiền mặt tại các bến xe, nhà ga, bến tàu...	Sở Giao thông vận tải	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024	
38	Thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt và triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao tỉ lệ đối tượng hưởng chính sách ASXH có tài khoản và được chi trả thông qua các hình thức không dùng tiền mặt.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thực hiện thường xuyên	Năm 2024 tỉ lệ đối tượng hưởng chính sách ASXH có tài khoản đạt tối thiểu 30% trên tổng số đối tượng thuộc địa phương quản lý ⁵ .
39	Triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội qua VNeID	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Khánh Hòa, UBND	Theo lộ trình của Trung ương và thực hiện thường	

⁵ Công điện số 01/CĐ-LĐTĐBXH ngày 12/01/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
			các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	xuyên	
40	Triển khai giải pháp chấm điểm khả tín để người dân tiếp cận được với nguồn vốn nhanh chóng, hiệu quả.	Ngân hàng nhà nước tỉnh Khánh Hòa	UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và thực hiện thường xuyên	

C. Nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ, gọi tắt là Đề án 175): 06 nhiệm vụ

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1	Rà soát dữ liệu thông tin có liên quan đến con người được quản lý theo các quy trình, nghiệp vụ chuyên ngành lưu trữ tại các CSDL của tỉnh theo Đề án 175	Các sở, ban, ngành được giao quản lý các CSDL của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo lộ trình, yêu cầu, chỉ đạo của Trung ương	
2	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người lưu trữ trong các CSDL của tỉnh về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo yêu cầu của Đề án 175	Các sở, ban, ngành được giao quản lý các CSDL của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo lộ trình, yêu cầu, chỉ đạo của Trung ương	
3	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin của các hệ thống	Các sở, ban, ngành được giao quản lý	Sở Thông tin và Truyền	Theo lộ trình, yêu cầu, chỉ	

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	CNTT, CSDL của tỉnh kết nối, chia sẻ đến Trung tâm dữ liệu quốc gia theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.	các CSDL của tỉnh	thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	đạo của Trung ương	
4	Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành (3 cấp chính quyền: tỉnh, huyện, xã) để điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa các CSDL của tỉnh với Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành được giao quản lý các CSDL của tỉnh, UBND các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Theo lộ trình, yêu cầu, chỉ đạo của Trung ương	
5	Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương, phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án 175	Các sở, ban, ngành chủ trì theo chức năng, lĩnh vực	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các địa phương	Theo lộ trình, yêu cầu, chỉ đạo của Trung ương	
6	Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn và UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền theo

TT	NHIỆM VỤ, NỘI DUNG	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
					chức năng